

Số: 47/2021/QĐHG-HNGĐ

K, ngày 14 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ H

Thẩm phán ra quyết định: Bà Nguyễn Thị Lan Hương – Thẩm phán Tòa án nhân dân quận K, thành phố H.

Căn cứ vào các điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35, 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 28 tháng 6 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc “ly hôn” giữa:

- Người khởi kiện: Anh Nguyễn Đức Th, sinh năm 1994; địa chỉ: Tổ 11 (cũ là Tổ 3, khu 4), phường B, quận K, thành phố H;

- Người bị kiện: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1993; địa chỉ: Tổ 11 (cũ là tổ 3, khu 4), phường B, quận K, thành phố H;

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải: Anh Nguyễn Đức T và chị Phạm Thị H; cùng địa chỉ: Tổ 11 (cũ là tổ 3, khu 4), phường B, quận K, thành phố H;

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đức Th và chị Phạm Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Đức Th và chị Phạm Thị H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về nuôi dưỡng con chung khi ly hôn.
- Về tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng khi ly hôn: Anh Nguyễn Đức Th và chị Phạm Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận K;
- VKSND TP H;
- TANDTP H;
- UBND phường B, quận K, TP H (KH:31/3/2015);
- Chi cục THADS quận K;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Hương